TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/DS-ST
Ngày: 28/6/2024
(*V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng*)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Lưu Triều
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu
2. Ông Đỗ Văn Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 156/2024/TLST- DS ngày 03/4/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐST–DS ngày 24 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 156/2024/QĐST–DS ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T
Địa chỉ trụ sở: 266 - 268 N, phường V, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thạch D - Tổng giám đốc.
Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thái H – Nhân viên hỗ trợ Ngân hàng T - Chi nhánh Bình Thuận.
Địa chỉ: 364 T, thành phố P T, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Tô Bảo C - sinh năm 1984
Địa chỉ: 115/8 V, phường H, thành phố P T, tỉnh Bình Thuận
Ông H có mặt, vắng mặt ông C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 3 năm 2024 nguyên đơn là Ngân hàng T và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Thái H đều trình bày: Ngày 10/05/2018, ông Tô Bảo C có ký với Ngân hàng T – Chi nhánh Bình Thuận Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và

Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng - các tài liệu này gọi chung là Hợp đồng) đối với số thẻ 356480 – 9563 theo các nội dung như sau:

- Hạn mức sử dụng thẻ: 20.000.000 đồng
- Mục đích: Tiêu dùng
- Lãi suất: 2,766%/tháng

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Tô Bảo C đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 67.163.000 đồng, phí và lãi phát sinh là 43.598.669 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, ông Tô Bảo C đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 75.219.410 đồng (chi tiết theo sao kê đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo Điều 21 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Tính đến ngày 07/03/2024, ông Tô Bảo C còn nợ ngân hàng số tiền là 35.542.259 đồng, trong đó nợ gốc 23.949.559 đồng, nợ lãi 11.592.700 đồng.

Qua nhiều lần làm việc nhắc nhở nhưng ông Tô Bảo C vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Tô Bảo C vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông Tô Bảo C và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn tại Điều 24 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Mặc dù, Ngân hàng đã yêu cầu ông Tô Bảo C có trách nhiệm thanh toán nhưng ông Tô Bảo C vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại hợp đồng đã ký. Do đó, Ngân hàng T khởi kiện yêu cầu ông Tô Bảo C phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 28/6/2024 là 39.318.167 đồng, trong đó nợ gốc 23.949.559 đồng, nợ lãi 15.368.608 đồng và ông Tô Bảo C phải có trách nhiệm thanh toán lãi phát sinh từ ngày xét xử cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Toà án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là ông Tô Bảo C. Tuy nhiên, ông Tô Bảo C không đến Toà án để tham gia tố tụng nên không có lời khai tại hồ sơ và không có lời khai tại phiên toà.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tại phiên tòa:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn, đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, đồng thời chấp hành tốt nội quy phiên tòa. Bị đơn đã được tòa án triệu tập và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng cố tình vắng mặt không có lý do nên việc xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Tô Bảo C phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 28/6/2024 là 39.318.167 đồng, trong đó nợ gốc 23.949.559 đồng, nợ lãi 15.368.608 đồng và ông Tô Bảo C phải có trách nhiệm thanh toán lãi phát sinh từ ngày xét xử cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng T khởi kiện "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" với bị đơn ông Tô Bảo C có nơi cư trú tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Đây là hợp đồng tín dụng vay tiền giữa Ngân hàng và cá nhân, nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, theo quy định tại khoản 03 Điều 26, điểm a khoản 01 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn, ông Tô Bảo C, đã nhận hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 174, 175, 177, 227, 228 và 233 Bộ luật tố tụng dân sự để xem xét vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Ngân hàng T khởi kiện buộc ông Tô Bảo C phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 28/6/2024 là 39.318.167 đồng, trong đó nợ gốc 23.949.559 đồng, nợ lãi 15.368.608 đồng và ông Tô Bảo C có trách nhiệm thanh toán lãi phát sinh từ ngày xét xử cho đến khi trả dứt nợ vay theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng; Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín đối với số thẻ 356480 – 9563**.**

Căn cứ theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng; Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng - đối với số thẻ 356480 – 9563 các bên thỏa thuận Hạn mức sử dụng thẻ: Hạn mức sử dụng thẻ: 20.000.000 đồng; Mục đích: Tiêu dùng; Lãi suất: 2,766%/tháng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Tô Bảo C đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 67.163.000 đồng, phí và lãi phát sinh là 43.598.669 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, ông Tô Bảo C đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 75.219.410 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Tô Bảo C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, tính đến ngày 28/6/2024 là 39.318.167 đồng, trong đó nợ gốc 23.949.559 đồng, nợ lãi 15.368.608 đồng.

Điều 385 Bộ luật dân sự quy định: "Hợp đồng là sự thỏa thuận giữa các bên về việc xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự".

Điều 401 Bộ luật dân sự quy định:

"1. Hợp đồng được giao kết hợp pháp có hiệu lực từ thời điểm giao kết, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật liên quan có quy định khác.

2. Từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực, các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với nhau theo cam kết. Hợp đồng chỉ có thể bị sửa đổi hoặc hủy bỏ theo thỏa thuận của các bên hoặc theo quy định của pháp luật".

Điều 463 Bộ luật dân sự quy định: "Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định".

Khoản 01 điều 466 Bộ luật dân sự quy định: "Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác".

Đây là việc vay tiền của tổ chức tín dụng nên lãi suất được áp dụng theo hợp đồng tín dụng giữa hai bên đã ký kết.

Căn cứ vào các quy định trên thì việc Ngân hàng T khởi kiện yêu cầu ông Tô Bảo C phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 28/6/2024 là 39.318.167 đồng, trong đó nợ gốc 23.949.559 đồng, nợ lãi 15.368.608 đồng cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận theo hợp đồng cho vay là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu này.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên về thủ tục tố tụng và nội dung giải quyết vụ án là phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T được chấp nhận nên ông Tô Bảo C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 01 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự thì quyền kháng cáo bản án của các đương sự có mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, của các đương sự vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 93, Điều 95, Điều 147, Điều 174, Điều 199, Điều 202, Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 235, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 299, Điều 317, Điều 319, Điều 232, Điều 463, Điều 466, Điều 357, Điều 385 và Điều 401 của Bộ luật dân sự.
- Luật ngân hàng và Luật các tổ chức tín dụng;
- Luật thi hành án.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T. Buộc ông Tô Bảo C phải trả cho Ngân hàng T tổng số tiền tính đến ngày 28/6/2024 là 39.318.167 đồng, trong đó nợ gốc 23.949.559 đồng, nợ lãi 15.368.608 đồng.

Kể từ ngày 29/06/2024 cho đến khi hoàn thành việc thi hành khoản nợ gốc, nếu ông Sơn chậm trả tiền, ông phải trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong

Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng; Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng, đối với số thẻ 436438 – 5532, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí: Ông Tô Bảo C phải chịu 1.965.908 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng T 889.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001496 do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết thu ngày 02/04/2024.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2024) Ngân hàng T có quyền kháng cáo, ông Tô Bảo C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN LƯU TRIỀU

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND TP Phan Thiết;
- UBND phường Đức Long;
- THA dân sự TP Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.